TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Thu Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thúy
Bà Ngô Thị Hằng
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thu - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương.
- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2023/HSST ngày 12/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2023/QĐXXST - HS ngày 15/12/2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn L - sinh ngày 10/4/1994;
Nơi cư trú: xã N, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Vũ Đại T (đã chết) và bà Phạm Thị M; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2023 đến ngày 10/8/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:** Chị Vũ Thị H - sinh năm 1986 (vắng mặt)
Địa chỉ: xã T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/12/2021, Vũ Văn L đang ở nhà thì anh trai là Vũ Văn T (sinh năm 1990, T đang bị cách ly y tế do đi từ vùng dịch Covid về địa phương tại khu cách ly xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương) gọi điện thoại cho L và nói "Tìm mua cho anh 01 gói ma túy, 01 xilanh kim tiêm và đem cho anh một ít đồ dùng cá nhân để sử dụng". Nghe T nói thế, L đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 00phút cùng ngày, Vũ Văn L lấy 05 móc quần áo, 01 giá đỡ điện thoại của gia đình bỏ vào 01 túi nilon màu trắng; lấy 03 con mực khô bọc giấy báo bỏ vào 01 túi nilon màu vàng; 05 gói dầu gội đầu gói vào túi nilon màu đen và bỏ vào túi nilon màu vàng cùng 03 con mực khô. Sau đó L dùng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 36B8 - 063.51 màu trắng của chị Vũ Thị H (trú tại xã T, huyện Quảng Xương, là chị gái của L) mang theo đồ đã chuẩn bị để đi đến khu cách ly y tế xã Tiên Trang gửi cho Vũ Văn T. Trên đường đi, Vũ Văn L đến hiệu thuốc tân dược ở khu vực ngã ba chẹt xã Tiên Trang, mua 03 xilanh kim tiêm, 01 lọ nước cất. Sau đó L gọi điện thoại cho người đàn ông L không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể (L chỉ biết tên thường gọi là T1, nhà ở gần khu cách ly, L có số điện thoại là do xin được của bạn bè) để hỏi mua Heroine. Người này đồng ý rồi hẹn L đến bãi đất trống gần khu nghĩa trang phía sau khu cách ly y tế xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương. L điều khiển xe mô tô đến khu vực đã hẹn và mua được 03 gói Heroine của người này với giá 600.000đ. Sau đó L bỏ ma túy vừa mua được, 03 xilanh kim tiêm và 01 lọ nước cất vào túi đồ dùng để gửi vào cho T rồi điều khiển xe mô tô đến khu cách ly y tế xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương. Đến cổng khu cách ly, L xuống xe, xách theo 02 túi nilon đựng đồ và đi lại cổng thì gặp bảo vệ khu cách ly, L để 02 túi đồ và nói gửi đồ cho Vũ Văn T (ở xã N, huyện Quảng Xương). L thấy bảo vệ mở 02 túi đồ kiểm tra; sợ bị phát hiện trong túi đồ có chứa ma túy nên L lên xe mô tô bỏ đi. Còn bảo vệ khu cách ly sau khi phát hiện trong túi đồ có chứa chất nghi là ma túy thì đã cùng tổ bảo vệ báo cáo Công an huyện Quảng Xương để niêm phong tang vật xử lý theo quy định. Sau khi xảy ra vụ việc, Vũ Văn L đã bỏ trốn khỏi địa phương.

Tại Bản kết luận giám định số 145/PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất rắn màu trắng dạng cục vụn đựng trong 03 gói giấy màu trắng loại kẻ ô ly thu giữ của Vũ Văn L là ma tuý, có khối lượng là 0,106g (*Không phẩy một không sáu gam*), loại Heroine.

Ngày 15/02/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra QĐ khởi tố vụ án hình sự "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Quá trình điều tra L và T đã bỏ trốn khỏi địa phương, nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án.

Đến ngày 07/8/2023,Vũ Văn L đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngày 10/8/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án và ra Quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đối với Vũ Văn T là người đã gọi điện thoại nhờ em trai là Vũ Văn L mua ma tuý, tuy nhiên T chỉ nhờ L mua 01 gói ma túy, việc L mua 03 gói ma túy là tự ý mua để cho T, Tkhông biết việc L tự ý mua 03 gói ma túy để gửi vào khu cách ly, T cũng chưa nhận được số ma túy mà L gửi vào. Sau khi hết thời gian cách ly, Vũ Văn T đã rời khỏi địa phương, đến nay chưa trở về địa phương, trong hồ sơ vụ án mới chỉ có 01 lời khai duy nhất của T. Do đó, chưa đủ căn cứ buộc Vũ Văn T phải chịu trách nhiệm với cả 03 gói ma tuý với tổng khối lượng 0,106g (*Không phẩy một không sáu gam*) loại Heroine; do Vũ Văn L mang đến khu cách ly y tế xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương ngày 17/12/2021. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên T1 mà L khai đã bán ma túy cho L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương tiến hành rà soát, xác minh tại xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương có người tên là Lê Đình T1 (ở xã T, huyện Quảng Xương, thường gọi là T1), là người có đặc điểm gần giống với lời khai của L. Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập T1 để làm việc nhưng T1 khai không quen biết và không bán ma tuý cho L. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho nhận dạng và đối chất; ngoài lời khai của L, không có chứng cứ khác chứng minh đối tượng tên là T1 đã bán ma tuý cho L ngày 17/12/2021. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với đối tượng Lê Đình T1.

* Về vật chứng: Số ma tuý còn lại sau giám định 0,088g (*Không phẩy không tám tám gam*) loại Heroine là vật cấm lưu hành; 03 bơm xilanh kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng do Vũ Văn L mua là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màu đen, hiệu OPPO A54, số IMEI 1: 862942052817319, số IMEI 2: 862942052817310 gắn sim số 0397147858 của Vũ Văn Thiết là phương tiện dùng để liên lạc nhờ L mua ma túy, cần tịch thu phát mãi sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 36B8 - 063.51 là phương tiện Vũ Văn L sử dụng để đi mua ma tuý. Quá trình điều tra xác định đây là xe của Vũ Thị H (thường trú tại xã T, huyện Quảng Xương là chị gái của Vũ Văn L). Việc L sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma tuý, chị H không biết và không tham

gia cùng. Vì vậy, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu chị Vũ Thị H là phù hợp.

Tại bản cáo trạng số 01/CTr - VKSQX ngày 11/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2023.

***** Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành và được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Phạm Tiến Đạt, Đàm Đình Dũng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 0,088g (*Không phẩy không tám tám gam*) loại: Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành. 03 bơm xi lanh kim tiêm và 01 lọ nước cất do Vũ Văn L mua đều chưa qua sử dụng là công cụ phạm tội.

Tịch thu phát mãi sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, hiệu OPPO A54, số IMEI 1: 862942052817319, số IMEI 2: 862942052817310 gắn sim số 0397147858 của Vũ Văn T là phương tiện liên lạc cho L nhờ mua ma túy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời sau cùng bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án. Xác định: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 17/12/2021 tại khu cách ly Covid -19 xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Vũ Văn L đã có hành vi tàng trữ 03 gói ma túy có tổng trọng lượng 0,106g (*Không phẩy một không sáu gam*), loại Herôine nhằm mục đích cho người khác sử dụng thì bị phát hiện.

Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tội phạm về ma túy là rất nguy hiểm. Ma túy gây hại đến sức khỏe, làm suy thoái giống nòi, phá vỡ hạnh phúc gia đình. Ngoài ra ma túy còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác và gây lan truyền căn bệnh HIV/AIDS. Mặc dù đang trong thời gian cả nước chung tay đẩy lùi dịch bệnh Covid - 19, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật, bị cáo đã tàng trữ ma túy mang đến khu cách ly mục đích để cho người khác sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an chung, nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi xem xét hình phạt cũng cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; bị cáo có bố đẻ tham gia phục vụ trong Quân đội được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì.

[4] Về vật chứng:

- 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành và được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Phạm Tiến Đạt, Đàm Đình Dũng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 0,088g (*Không phẩy không tám tám gam*) loại: Heroine là vật

Nhà nước cấm lưu hành. 03 bơm xi lanh kim tiêm và 01 lọ nước cất do Vũ Văn L mua đều chưa qua sử dụng là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu đen, hiệu OPPO A54, số IMEI 1: 862942052817319, số IMEI 2: 862942052817310 gắn sim số 0397147858 của Vũ Văn T là phương tiện liên lạc nhờ L mua ma túy, nên tịch thu phát mãi sung vào ngân sách Nhà nước.

[5] Các tình tiết khác của vụ án:

- Đối với Vũ Văn T là người đã gọi điện thoại nhờ em trai là Vũ Văn L mua ma tuý, tuy nhiên T chỉ nhờ L mua 01 gói ma túy, việc L mua 03 gói ma túy là tự ý mua để cho T, T không biết việc L tự ý mua 03 gói ma túy để gửi vào khu cách ly, T cũng chưa nhận được số ma túy mà L gửi vào. Sau khi hết thời gian cách ly, Vũ Văn T đã rời khỏi địa phương, đến nay chưa trở về, trong hồ sơ vụ án mới chỉ có 01 lời khai duy nhất của Thiết. Do đó, chưa đủ căn cứ buộc Vũ Văn T phải chịu trách nhiệm với cả 03 gói ma tuý với tổng khối lượng 0,106g (*Không phẩy một không sáu gam*) loại Heroine; do Vũ Văn L mang đến khu cách ly y tế xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương ngày 17/12/2021. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục tiến hành điều tra, xác minh, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Đối với người đàn ông tên Thanh mà L khai đã bán ma túy cho L, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương tiến hành rà soát, xác minh tại xã Tiên Trang, huyện Quảng Xương có người tên là Lê Đình T1 (ở xã T, huyện Quảng Xương, thường gọi là T1), là người có đặc điểm gần giống với lời khai của L. Cơ quan CSĐT đã tiến hành triệu tập T1 để làm việc nhưng T1 khai không quen biết và không bán ma tuý cho L. Cơ quan CSĐT đã tiến hành cho nhận dạng và đối chất; ngoài lời khai của L, không có chứng cứ khác chứng minh đối tượng tên là T1 đã bán ma tuý cho L ngày 17/12/2021. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với đối tượng Lê Đình T1 là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 36B8 - 063.51 là phương tiện Vũ Văn L sử dụng để đi mua ma tuý. Quá trình điều tra xác định đây là xe của Vũ Thị H (thường trú tại xã T, huyện Quảng Xương, là chị gái của Vũ Văn L). Việc L sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma tuý, chị H không biết và không tham gia cùng. Vì vậy, Cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chủ sở hữu chị Vũ Thị H là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS. Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí và Lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I Danh mục án phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L 15(*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/8/2023.

- Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành và được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Phạm Tiến Đạt, Đàm Đình Dũng và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa bên trong có khối lượng ma túy (sau giám định) là 0,088g (*Không phẩy không tám tám gam*) loại: Heroine. 03 bơm xi lanh kim tiêm và 01 lọ nước cất do Vũ Văn L mua đều chưa qua sử dụng là công cụ phạm tội.

Tịch thu phát mãi sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, hiệu OPPO A54, số IMEI 1: 862942052817319, số IMEI 2: 862942052817310 gắn sim số 0397147858 của Vũ Văn T là phương tiện liên lạc nhờ L mua ma túy.

(Toàn bộ số vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/12/2023).

- Về án phí: Bị cáo Vũ Văn L phải nộp 200.000đ án phí HSST

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND H Quảng Xương;*
- *THADS huyện Quảng Xương;*
- *Công an huyện Quảng Xương;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy